

Bản án số: 04 /2022/ HSST
Ngày: 11/ 01/ 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH NINH BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông Vũ Nhật Trung.
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Nguyễn Hà Giang và ông Lê Thanh Thu.
- **Thư ký ghi biên bản phiên toà:** Vũ Kim Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:** Ông Trần Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/ 2021/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2021/QĐXXST- HS ngày 31 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1989; nơi sinh: Tại tỉnh Tuyên Quang; nơi ĐKKHKT: Thôn Chợ B 2, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Nơi cư trú: Xóm 11, xã H, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T (đều đã chết); có vợ: Chị Phạm Thị Lệ G và có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/9/2021 đến ngày 22/9/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị Lệ G; sinh năm 1994; trú tại: Xóm 11, xã H, huyện K, tỉnh Ninh Bình, có mặt.
- Người làm chứng: Anh Phạm Văn H, vắng mặt.
- Người chứng kiến: Anh Nguyễn Thanh Q, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là người sử dụng ma túy. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 16 tháng 9 năm 2021, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, sơn màu đỏ, biển kiểm soát 35B2-8749.. đi từ xóm 11, xã H, huyện K xuống địa bàn xã A, huyện K gặp và mua của một người đàn ông không quen biết ở đầu cầu xã A 01 gói nhỏ ma túy được gói ngoài bằng giấy vò bao thuốc lá màu xanh đen bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng với giá 200.000 đồng; sau đó T điều khiển xe mô

tô sang địa bàn huyện Y để tìm nơi sử dụng. Khoảng 18 giờ cùng ngày khi T điều khiển xe mô tô đi đến đường trục xóm 8, xã K, huyện Y thì gặp tổ công tác của Công an huyện Y đang làm nhiệm vụ; thấy T không đội mũ bảo hiểm nên tổ công tác yêu cầu T dừng xe để kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra T không chấp hành các yêu cầu của tổ công tác và có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính phương tiện, đồ vật của T thu giữ tại túi quần phía trước bên trái 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy vò bao thuốc lá màu xanh đen bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, T khai nhận là Heroine vừa mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã cho gói giấy vò bao thuốc lá màu xanh đen bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của T vào một phong bì thư dán kín niêm phong theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, sơn màu đỏ, biển kiểm soát 35B2-874.9.. và mời người chứng kiến và đưa T cùng tang vật về trụ sở Ủy ban nhân dân xã K lập biên bản.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã tiến hành cân xác định trọng lượng và niêm phong gói nhỏ chứa chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn T đánh ký hiệu M1 gửi đi để xác định trọng lượng giám định chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 707/KLGD-PC09-MT ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng là 0,1871 gam là ma túy, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi cất giấu ma túy của mình để sử dụng cho bản thân như đã nêu trên.

Cáo trạng số 01/CT-VKS-YK ngày 27/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Nguyễn Văn T ra trước Tòa án nhân dân huyện Y để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo T từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo ngày 16/9/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: 01 phong bì số 707/KLGD-PC09-MT bên ngoài phong bì ghi vụ “Nguyễn Văn T” SN 1989, trú tại xã H, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Mẫu vật hoàn trả gồm: M1= 0,1390 gam là ma túy, loại Heroine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong”; 01 phong bì dán kín niêm phong ký hiệu N bên ngoài phong bì có ghi: “01 vỏ giấy bao thuốc lá màu xanh đen dùng để gói chất bột dạng cục màu trắng thu giữ ban đầu của Nguyễn Văn T và vỏ phong bì thư, ký hiệu M”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa xác định lời

khai của bị cáo là đúng và không có yêu cầu đề nghị gì. Người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt, song lời khai của họ tại cơ quan điều tra xác định là đúng và phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa về nội dung sự việc.

Nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Về những chứng cứ xác định tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, biên bản phạm tội quả tang; lời khai của người tham gia tố tụng; kết luận giám định chất ma túy thu giữ của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ để khẳng định: Khoảng 18 giờ ngày 16/9/2021, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35B2 - 874.9.. đi trên đường trục, thuộc xóm 8, xã K, huyện Y thì gặp tổ công tác của Công an huyện Y đang làm nhiệm vụ. Thấy T không đội mũ bảo hiểm nên tổ công tác đã yêu cầu T dừng lại để kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của T 01 gói nhỏ, gói ngoài bằng giấy vò bao thuốc lá màu xanh đen bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, T khai nhận là Heroine vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Tại bản Kết luận giám định số 707/KLGD-PC09-MT ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng là 0,1871gam là ma túy, loại Heroine. Hành vi và khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người nghiện ma túy, biết rõ sự tác hại của ma túy nhưng bị cáo không từ bỏ được. Do vậy, cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa, đấu tranh với loại tội phạm về ma túy.

Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh cho thấy bị cáo không có tài sản nhà đất gì tại địa phương, hiện là hộ cận nghèo và không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về nguồn gốc ma túy: Quá trình điều tra bị cáo khai nhận nguồn gốc số ma túy bị cáo mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu vực xã A, huyện K nên không đủ cơ sở để điều tra xác minh.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, sơn màu đỏ, biển kiểm soát 35B2-874.9.., quá trình điều tra đã xác định là tài sản riêng của chị Phạm Thị Lệ G. Việc T mượn xe mô tô đi mua ma túy, chị G không biết. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã trả lại xe mô tô cho chị G là chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với: 01 phong bì số 707/KLGD-PC09-MT bên ngoài phong bì ghi vụ “Nguyễn Văn T”SN 1989, trú tại xã H, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Mẫu vật hoàn trả gồm: M1= 0,1390 gam là ma túy, loại Heroine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong”; 01 phong bì dán kín niêm phong ký hiệu N bên ngoài phong bì có ghi: “01 vỏ giấy bao thuốc lá màu xanh đen dùng để gói chất bột dạng cục màu trắng thu giữ ban đầu của Nguyễn Văn T và vỏ phong bì thư, ký hiệu M” đây là vật chứng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 18 (mười tám) tháng tù; thời hạn phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo ngày 16 tháng 9 năm 2021.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 707/KLGD-PC09-MT bên ngoài phong bì ghi vụ “Nguyễn Văn T”SN 1989, trú tại xã H, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Mẫu vật hoàn trả gồm: M1= 0,1390 gam là ma túy, loại Heroine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong”; 01 phong bì dán kín niêm phong ký hiệu N bên ngoài phong bì có ghi: “01 vỏ giấy bao thuốc lá màu xanh đen dùng để gói chất bột dạng cục màu trắng thu giữ ban đầu của Nguyễn Văn T và vỏ phong bì thư, ký hiệu M”. Vật chứng có đặc điểm mô tả như biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/12/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn T.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b

và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Khánh;
- Cơ quan CSĐT.CA huyện Y;
- Cơ quan THAHS huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo; Người CQLNVLQ,
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Nhật Trung.